TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG LÁT
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảnánsố: 07/2018/HS-ST
Ngày 28/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT, TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Ngô Thị T

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hà Quang H và ông: Trương Văn B

- *Thư ký phiên toà*: Ông Lâu Văn C, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa:*

Ông Phạm Viết T - Chứcvụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28/3/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐXXST-HS ngày 14/3/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hơ Nọ L** - Tên gọi khác: Hơ Văn C, sinh năm 1962; Sinh trú quán: Bản Cặt, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Trồng trọt. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ. Con ông Hơ Sáy V và bà Sung Thị D (Đều đã chết); Vợ: Thao Thị X, sinh năm 1970; Có 07 người con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2006. Hiện tại vợ và các con của bị cáo đang sinh sống bằng nghề trồng trọt tại bản Cặt, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa;

- Tiền sự: Không; Tiền án: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa tuyên phạt 07 năm tù về tội "*Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy*", năm 2015 chấp hành án xong trở về địa phương sinh sống bằng nghề trồng trọt đến ngày bị bắt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/9/2017 chuyển tạm giam ngày 11/9/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hà Văn K - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý số 1, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng khoảng 20 giờ ngày 08/9/2017, tại nhà của bị cáo L ở bản Cặt, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Tổ công tác Công an huyện Mường Lát bắt quả tang Hơ Nọ L có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Hà Văn Ọ, sinh năm 1976 trú tại bản Lát, xã Tam Chung, huyện Mường Lát. Bị cáo khai:

Khoảng 05 giờ ngày 08/9/2017, bị cáo đi đến nhà của Mùa Thị Í, sinh năm 1986 ở cùng bản Cặt, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa mua Heroin với giá 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*), mua được heroin bị cáo đi về nhà, khi đang chuẩn bị sử dụng thì Hà Văn Ọ đến hỏi mua heroin, bị cáo đã chia đôi số heroin bán cho Ọn một nửa với giá 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) mua xong Ọn sử dụng ngay tại bếp nhà bị cáo, số heroin còn bị cáo sử dụng hết.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, bị cáo tiếp tục đến nhà Í mua heroin với số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, đem về nhà chia nhỏ thành hai gói, đến khoảng 19 giờ cùng ngày Ọn đến mua với bị cáo một cục heroin gói trong túi nilon màu hồng với giá 195.000đ *(Một trăm chín mươi lăm nghìn đồng)*. Mua heroin xong Ọn lấy ra một ít sử dụng ngay tại bếp nhà bị cáo. Nhìn thấy Ọsử dụng heroin bị cáo cũng lấy một ít heroin ra sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Mường Lát đến kiểm tra bắt quả tang.

Tang vật thu giữ trong túi áo ngực bên trái của Hà Văn Ọ một túi nilon màu hồng bên trong chứa cục bột dạng nén màu trắng ngà Ọ khai nhận đó là Heroin vừa mua của Lâu (Mẫu M2) và một bơm kim tiêm xi lanh đã qua sử dụng. Thu giữ của bị cáo một túi nilon màu xanh bên trong chứa các cục bột dạng nén màu trắng ngà (Mẫu M1), bị cáo khai nhận đó là heroin bị cáo chuẩn bị sử dụng, cùng số tiền 195.000đ (*Một trăm chín mươi lăm nghìn đồng)* bán ma túy cho Ọ.

Tại bản kết luận giám định số: 2003/MT-PC54 ngày 10/ 9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

*- Các cục bột dạng nén màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,570g (**Không phẩy năm bảy không gam**) loại: Hêrôin.*

*- Cục bột dạng nén màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,018g (**Không phẩy không một tám gam**) loại: Hêrôin.*

Bản cáo trạng số 06/CTr-VKS-MT ngày 15/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma*

túy" theo điểm b khoản 2 điều 194 và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b khoản 2 điều 198 BLHS năm 1999.

Lời luận tội của đại diện VKS tham gia phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như đã nêu trong bản Cáo trạng, đề nghị HĐXX:

+ Về tội danh: Tuyên bị cáo phạm các tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*"

+ Về Điều luật: Áp dụng: Điều 33; Điểm p khoản 1 điều 46; Điểm g khoản 1 điều 48; Điều 50; Điểm b khoản 2 điều 194; Điểm b khoản 2 điều 198 BLHS năm 1999 nay là điểm b khoản 2 điều 251 và điểm b khoản 2 điều 256 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội.

+ Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo từ **07** (*Bảy*) năm đến **07** (*Bảy*) năm **06** (*Sáu*) tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; từ **07** (*Bảy*) năm đến **07** (*Bảy*) năm **06** (Sáu) tháng tù về tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái pháp chất ma túy*".

+ Hình phạt bổ sung: Bị cáo hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, không có tính thực thi nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

+ Về vật chứng: Căn cứ điều 41 BLHS, điều 76 BLTTHS, tuyên tịch thu tiêu hủy số heroin là mẫu vật còn lại sau giám định và bơm, kim tiêm không còn giá trị sử dụng; Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước số tiền 195.000 đồng tiền do bị cáo phạm tội mà có.

+ Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa: Người bào chữa thống nhất với quan điểm truy tố của đại diện VKS về tội danh và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, điều luật áp dụng và khung hình phạt đại diện VKS đề nghị đối với bị cáo. Người bào chữa cho rằng, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biết khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo không biết chữ, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 46 BLHS năm 1999. Ngoài ra còn đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, xử bị cáo một mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, đồng tình với lời bào chữa, không thay đổi, bổ sung thêm gì làm thay đổi nội dung vụ án, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Xét về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với ý kiến của người bào chữa và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Chứng cứ xác định có tội, không có tội của bị cáo:* Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định chất ma túy là loại Heroin, ý kiến của người bào chữa và chứng cứ khác trong hồ sơ, đủ cơ sở khẳng định bị cáo hai lần bán Heroin cho Hà Văn Ọn để lấy tiền với mục đích kiếm lời và hai lần cho Hà Văn Ọn sử dụng chất ma túy (trích Heroin) ngay tại nhà mình, bị bắt quả tang đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy"* và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" như Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố là có căn cứ.

[3] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, hơn nữa ma tuý hiện nay đang trở thành hiểm họa lớn cho toàn xã hội và là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có năng lực chịu tránh nhiệm hình sự, biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật bị cộng đồng xã hội lên án nhưng vẫn cố tình thực hiện việc bán ma túy kiếm lời và chứa chấp Ọn sử dụng trái phép ma túy ngay tại nhà mình.

- Xét tình tiết tăng nặng: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa phạt 07 năm tù về tội *Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy*. Năm 2015 chấp hành án xong trở về địa phương, chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 BLHS năm 1999. Với tính chất nghiêm trọng của tội phạm về ma túy, xét nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội nhằm cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại các cơ quan tố tụng cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

[4] *Về hình phạt:* Hình phạt chính: Xử bị cáo hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định của pháp luật; Chấp nhận đề nghị của người bào chữa, bị cáo thuộc hộ nghèo lại không biết chữ, kinh tế khó khăn, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định không có tính thực thi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Xét về vật chứng trong vụ án:*

- Số ma túy là mẫu vật còn lại sau trích mẫu giám định được đựng trong phong bì dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Vũ Chí Duy và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Đây là chất Nhà nước Việt Nam cấm lưu hành và một bơm kim tiêm xi lanh, đã qua sử dụng nay không còn giá trị sử dụng. Căn cứ điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 điều 76 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 195.000đ *(một trăm chín mươi lăm nghìn đồng)* bị cáo bán ma túy, đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung công quỹ Nhà Nước.

Tất cả vật chứng kể trên đang được bảo quản tại kho tang vật Chi cục THADS huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

[6] *Đánh giá về những vấn đề khác:*

- Đối với Hà Văn Ọn là người mua ma túy của bị cáo và sử dụng ma túy ngay tại nhà của bị cáo. Quá trình điều tra xác định số lượng Heroin mà Ọn tàng trữ khi bị bắt là 0,018g (*không phẩy không một tám gam*) không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã ra Quyết định trả tự do và Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính đối với Hà Văn Ọn về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Đối với Mùa Thị Ía là người bán Heroin cho Lâu. Quá trình điều tra Mùa Thị Ía không nhận việc đã bán Heroin cho Lâu, hơn nữa việc mua bán giữa Ía và Lâu không ai biết, ngoài lời khai của Lâu không còn tài liệu, chứng cứ nào khác. Vì vậy, không đủ căn cứ để xử lý Mùa Thị Ía theo quy định của pháp luật.

[7]. *Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hơ Nọ L phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Điều 33; điểm p khoản 1 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48; Điều 50; Điểm b khoản 2 điều 194; Điểm b khoản 2 điều 198 BLHS năm 1999 nay là điểm b khoản 2 điều 251 và điểm b khoản 2 điều 256 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội.

Xử phạt: Bị cáo Hơ Nọ L **07** (*Bảy*) năm tù tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; **07** (*Bảy*) năm tù tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái pháp chất ma túy*".

Tổng hợp hình phạt cho bị cáo là **14** (*Mười bốn*) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày tạm giữ (08/9/2017)

Về vật chứng: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm a, điểm b khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 1999.

+ Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định gồm có:

- Phong bì đựng toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Vũ Chí Duy và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa;

- Bơm, kim tiêm xi lanh, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước số tiền 195.000đ *(một trăm chín lăm nghìn đồng)*

Vật chứng kể trên hiện đang lưu giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/01/2018 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Lát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnhThanhHóa.

Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 điều 12; Khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

Tuyên: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKS nhân dân H.Mường Lát;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT- Công an H. Mường Lát;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND xã NhiSơn,H.MườngLát;
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Ngô Thị T

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa**

Hà Quang Hợp **Lò Thị Ly Sa** **NgôThịThanh**